

TS. NGUYỄN TUẤN ANH

THE PARTY'S POLICIES ON PROMOTING THE PARTY BUILDING WORK IN THE YEARS 1946-1950

Nguyen Tuan Anh
TNU University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 23/11/2021	The Party's policy on promoting Party building in the resistance war against the French colonialists from 1945 to 1954, especially in the period 1946-1950, is the policy to build the Party more and more clean, strong and worthy of a ruling Party to serve the Fatherland, the people, and meet the requirements of the revolution in the new situation. It not only has theoretical and practical significance, but also leaves behind many valuable experiences in the current Party building work. Researching the Party's policy on promoting Party building in the years 1946-1950, the author used historical methods, logical methods, analytical methods, synthesis and comparison methods to study the content: The need to promote Party building work; the Party situation and Party building work after the August 1945 revolution; the Party's policy on promoting Party building work. Research results show that the Party's policies on promoting Party building in the cause of resistance against the French colonialists are still valid in the current national context.
Revised: 11/12/2021	
Published: 11/12/2021	
KEYWORDS	
Party building	
Party building policy	
Party building work	
Party building promotion	
Party development	

CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG NHỮNG NĂM 1946-1950

Nguyễn Tuấn Anh
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 23/11/2021	Chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954), đặc biệt là giai đoạn 1946-1950 nhằm xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh xứng đáng với một Đảng cầm quyền để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới không chỉ có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, mà còn để lại nhiều kinh nghiệm quý báu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Nghiên cứu chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong những năm 1946-1950 tác giả sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để nghiên cứu các nội dung: Sự cần thiết đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng; tình hình Đảng và công tác xây dựng Đảng sau cách mạng tháng 8-1945; chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng. Kết quả nghiên cứu cho thấy những chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược vẫn còn nguyên giá trị trong bối cảnh đất nước hiện nay.
Ngày hoàn thiện: 11/12/2021	
Ngày đăng: 11/12/2021	
TỪ KHÓA	
Xây dựng Đảng	
Chủ trương xây dựng Đảng	
Công tác xây dựng Đảng	
Đẩy mạnh xây dựng Đảng	
Phát triển Đảng	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.5287>

Email: Tuananhdct@gmail.com

<http://jst.tnu.edu.vn>

142

Email: jst@tnu.edu.vn

chức Đảng ở Liên khu IV trong những năm 1945-1950. Bên cạnh đó chủ trương của Đảng về xây dựng Đảng cũng như quá trình củng cố tổ chức Đảng cũng được đề cập trong nghiên cứu của tác giả Nguyễn Danh Lợi [4]. Tác giả Nguyễn Thắng Lợi [5] nói đến chủ trương của Đảng về công tác xây dựng Đảng ở Liên khu III trong thời kỳ 1945-1950 qua đó thấy được chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng. Nguyễn Ngọc Mão [6] nêu lên một số kinh nghiệm xây dựng Đảng ở Tây Bắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, qua đó thấy được sự cần thiết phải đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, và quá trình thực hiện chủ trương đó tại một số địa bàn nhất định, qua đó đều khẳng định sự cần thiết phải đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về mọi mặt. Tuy nhiên, các tài liệu trên chưa phân tích sâu chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chưa chỉ ra được ý nghĩa của chủ trương đó trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Bài viết này muốn đi sâu phân tích chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng để từ đó thấy được tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh ngang tầm với một Đảng cầm quyền để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, từ đó liên hệ với thực tiễn để thấy chủ trương đó vẫn thật sự cần thiết và được xác định trong nghị quyết mới nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu vấn đề này tác giả chủ yếu sử dụng các phương pháp phân tích thống kê so sánh. Đầu tiên bài viết tổng hợp những yếu tố tác động đến cách mạng Việt Nam cũng như công tác xây dựng Đảng. Tiếp đến bài viết sử dụng phương pháp phân tích làm rõ chủ trương của Đảng về đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới, so sánh để thấy được sự phát triển trong nhận thức của Đảng về công tác xây dựng Đảng. Cuối cùng, bằng phương pháp tổng hợp bài viết đã cho thấy quá trình thực hiện chủ trương những kết quả đạt được và những hạn chế cần khắc phục.

3. Nội dung

Nhằm tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng trong hoàn cảnh toàn quốc kháng chiến, Hội nghị cán bộ Trung ương Đảng diễn ra từ ngày 03 đến ngày 06-4-1947, đã đề ra chủ trương phát triển Đảng trong thời gian tới phải *“Tiếp tục phát triển đoàn thể theo khẩu hiệu làm cho đoàn thể thành một đoàn thể của quần chúng. Nhưng phải tránh lối phát triển ô hợp ở Lạng Sơn và Nghệ An”* [7, tr.203]. Trong đó chú trọng đến công tác phát triển Đảng trong quân đội, trong các đơn vị sản xuất, các nhà máy, xí nghiệp, trung tâm kinh tế nơi có nhiều công nhân sinh sống nhất là những nơi có các xí nghiệp được thành lập sau ngày toàn quốc kháng chiến, những nơi địch chiếm đóng và kiểm soát cũng như ở Cao Miên và Lào. Hội nghị nhấn mạnh, trong quá trình phát triển Hội phải tránh lối phát triển ô hợp như đã từng xảy ra tại Lạng Sơn và Nghệ An, mặt khác phải tẩy rửa các khuyết điểm mắc phải nhất là ba việc lớn đó là chủ nghĩa chủ quan, chủ nghĩa cô độc, hẹp hòi, óc địa phương.

Thực hiện chủ trương trên, ngày 28-7-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *Về việc tổ chức “Lớp tháng Tám”* nhằm đẩy mạnh phát triển Hội từ ngày 19-8 đến ngày 02-9 với tinh thần mỗi đồng chí hãy lựa chọn, giới thiệu ít nhất một người vào *Lớp tháng Tám* *“những người được giới thiệu vào Lớp Tháng Tám phải là những người hăng hái, tích cực, trung thực, tán thành chủ nghĩa cộng sản, tuyệt đối không nên vì tình cảm riêng, vì sự gần gũi mà giới thiệu vào Hội một cách cầu thả, làm cho thành phần của Hội trở nên phức tạp”* [7, tr.251]. Nguyên tắc khi kết nạp thêm hội viên phải tự nguyện, không được ép buộc, lý lịch phải được điều tra rõ ràng, những thành phần lai lịch bất minh còn trong quá trình điều tra thì nhất định không được không kết nạp cho dù tốt đến đâu.

Tính đến cuối 1947 số lượng đảng viên đã tăng lên, tuy nhiên số lượng đảng viên trong các cơ quan chuyên môn, quân đội, công an, các nhà máy, xí nghiệp, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng địch kiểm soát và chiếm đóng chưa đáp ứng được yêu cầu, Hội bộ Cao Miên và Lào chưa đáp ứng được yêu cầu của cách mạng theo đúng với tên gọi của nó. Trước tình hình đó ngày 01-6-

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. B. Dau, "Experiences in building the Communist Party of Vietnam through 70 years of Party operation," *Journal of Party History*, no. 3, pp. 3-9, 2000.
- [2] N. T. Nguyen, "Some issues about the resistance war against the French colonialists," *Journal of Party History*, no. 12, pp. 22-27, 2000.
- [3] D. L. Nguyen, "Party building work and organizational consolidation of the Inter-regional Party IV in the period 1945 – 1950," *Journal of Party History*, no. 12, pp. 42-46, 2000.
- [4] D. L. Nguyen, "The process of building and consolidating the Party organization in Zone IV (1945 - 1950)," *Journal of Party History*, no. 11, pp. 7-11, 2000.
- [5] T. L. Nguyen, "Party building work in Inter-zone III in the period 1945-1950," *Journal of Party History*, no. 1, pp. 56-59, 2000.
- [6] N. M. Nguyen, "Some experiences from Party building work in the Northwest during the resistance war against the French colonialists," *Journal of Party History*, no. 11, pp. 45-47, 2002.
- [7] Communist Party of Vietnam, *Party Documents, Complete Volume*, volume 8, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.
- [8] Communist Party of Vietnam, *Complete Party Document*, volume 11, National Political Publishing House, Hanoi, 2001.
- [9] Communist Party of Vietnam, *Party Documents, Complete Volume*, volume 9, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.
- [10] Communist Party of Vietnam, *Party Documents, Complete Volume*, 10th volume, National Political Publishing House, Hanoi, 2000.
- [11] Communist Party of Vietnam, *Document, Fourth Conference of the 12th Central Committee*, Party Central Office, Hanoi, 2016.
- [12] The Southern Party Committee, *Report on the Southern Party Committee dated July 1, 1949*, Materials archived at the Archives Department of the Central Party Office, 1949.
- [13] Party Committee of the South, *Resolution of the Second Conference of Southern cadres, October 1949*, Materials archived at the Archives Department of the Central Party Office, 1949.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Nguyễn Tuấn Anh*, Phạm Thị Huyền
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: Xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt. Theo đó, công tác xây dựng Đảng trở thành một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sống còn, quyết định vai trò lãnh đạo của Đảng. Do đó luận bàn về vấn đề xây dựng Đảng đã có nhiều công trình khoa học làm sáng tỏ, song nghiên cứu một cách trực tiếp về vấn đề vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay được các tác giả tiếp cận dưới góc độ Khoa học Chính trị là một hướng đi mới. Qua phân tích, tổng hợp vấn đề, chúng tôi làm rõ nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trên các phương diện: Tư tưởng, lý luận; chính trị; tổ chức; đạo đức. Trên nền tảng lý luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng, từ đó đặt ra nhiệm vụ cần thiết phải vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay để thấy rằng, logic nghiên cứu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng Đảng và chính đôn Đảng hiện nay để Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xứng đáng là lương tâm, danh dự, trí tuệ của thời đại.

Từ khóa: Xây dựng Đảng; tư tưởng; lý luận; chính trị; tổ chức; đạo đức.

Ngày nhận bài: 10/4/2020; Ngày hoàn thiện: 11/5/2020; Ngày đăng: 25/5/2020

APPLYING HO CHI MINH IDEOLOGY ON PARTY CONSTRUCTION IN THE CURRENT PERIOD

Nguyen Tuan Anh*, Pham Thi Huyen
TNU - University of Education

ABSTRACT

The 12th Congress of the Communist Party of Vietnam affirmed: Party building is a key task. Accordingly, the Party building work becomes an extremely important and vital task, determining the leadership role of the Party. Therefore, the discussion of building Party has had many scientific works to clarify but direct research on the application of Ho Chi Minh's thought about Party building in the present period accessed by the authors from the perspective of Political Science is a new direction. Through analysis and synthesis of the issue, we clarify the content of Ho Chi Minh thought on building the Party in the following aspects: Thought, theory; politic; organization; morality. Based on the theoretical background of Ho Chi Minh's thought on building the Party, from that, it is necessary to apply the Ho Chi Minh thought on building the Party in the current period to see that the logic of research has The significance is especially important in the work of building the Party and adjusting the Party so that the Communist Party of Vietnam always deserves the honor and wisdom of the era.

Keywords: Party building; ideology; reasoning; politics; organization; ethics.

Received: 10/4/2020; Revised: 11/5/2020; Published: 25/5/2020

* Corresponding author. Email: anhnt@tnue.edu.vn

của Tổ quốc, sinh mệnh chính trị của hàng triệu đảng viên và nhân dân lao động. Với quan điểm hành động này, có thể hiểu xây dựng Đảng về chính trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thực chất là nâng cao trình độ lý luận cho mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng, phải được biểu hiện ở mục đích và lập trường của một Đảng cách mạng.

Trên thực tế, đối với Đảng Cộng sản Việt Nam đường lối chính trị mà Đảng ta luôn kiên định là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, trong đó mục đích cuối cùng của Đảng là tiến lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Vì vậy, nếu xa rời mục tiêu, lý tưởng đó, Đảng sẽ rơi vào ta khuynh hoặc hữu khuynh, dao động và không sớm thì muộn, sẽ xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin, xa rời lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Theo đó, Đảng cần phải giáo dục đường lối, chính sách của Đảng, thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên để họ luôn luôn kiên định lập trường, giữ vững bản lĩnh chính trị trong mọi hoàn cảnh.

Thứ ba, xây dựng Đảng về tổ chức

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng về tổ chức là vấn đề có ý nghĩa then chốt. Bởi theo Hồ Chí Minh, sức mạnh của Đảng là sức mạnh của tổ chức, sức mạnh của hệ thống chính trị trong tổ chức từ Đảng, từ Trung ương đến cơ sở, từ các cơ quan nhà nước và các tổ chức đoàn thể, quần chúng. Do đó, hệ thống tổ chức của Đảng từ Trung ương đến cơ sở phải thật chặt chẽ, có tính kỷ luật cao. Sức mạnh các tổ chức liên quan chặt chẽ với nhau; mỗi cấp độ tổ chức có chức năng, nhiệm vụ riêng.

Trong hệ thống tổ chức Đảng, Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của chi bộ. Chi bộ là tổ chức hạt nhân, quyết định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường tu dưỡng, rèn luyện và cũng là nơi giám sát đảng viên. Chi bộ có vai trò quan trọng trong việc gắn kết giữa Đảng với quần chúng nhân dân.

Về bộ máy, theo Hồ Chí Minh để Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, đảm bảo tính hệ thống, tính hiệu quả, Đảng phải thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng. Bởi

lẽ, các nguyên tắc đó nhằm bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, phát huy cao nhất vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tập trung dân chủ trong mọi hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Chỉ có trên cơ sở thực hiện triệt để nguyên tắc này thì sức mạnh của công tác tổ chức trong quá trình xây dựng và phát triển Đảng mới được phát huy cao độ. Cụ thể đó là những nguyên tắc: Tập trung dân chủ; Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; Tự phê bình và phê bình; Kỷ luật nghiêm minh nhưng phải có tính tự giác; Đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng. Trong đó, nguyên tắc: Tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong xây dựng Đảng, là nguyên tắc rường cột, quan trọng nhất để xây dựng Đảng, cơ sở bảo đảm hàng đầu để giữ vững bản chất cách mạng và vai trò lãnh đạo của Đảng ta. Việc xem nhẹ, hạ thấp cũng như nhận thức không thấu đáo, thực hiện không đến nơi đến chốn nguyên tắc này không chỉ làm tổn hại đến vị thế, sức mạnh của Đảng, mà còn là một trong những căn nguyên dẫn đến sự thoái hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên. Theo đó, khi nguyên tắc tập trung dân chủ được giữ vững và thực hiện tốt, ý kiến của mọi người được tôn trọng, nguyên cơ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên sẽ không có cơ hội phát triển, lây lan.

Về công tác cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Người luôn nhận thức rất rõ vị trí, vai trò của người cán bộ trong sự nghiệp cách mạng. Theo Người: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng. Theo đó, Người luôn căn dặn Đảng ta phải hết sức quan tâm đến công tác đào tạo cán bộ, "bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau", nhất là phải coi đó là "một việc rất quan trọng và rất cần thiết" [2, tr. 498]. Tuy nhiên, trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, việc đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau, theo Người, không phải là ở số lượng, mà là ở

7А6

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 4

14(331)



internauka.org

г. Москва

УДК 08
ББК 94
И73

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Беляева Наталия Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р ист. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, MBA;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Каноква Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабилович – доктор психологических наук;
Напалков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Понькина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Тагиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВАК;
Ходжисбаев Илхомжан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «**Интернаука**»: научный журнал – № 14(331). Часть 4. Москва, Изд. «Интернаука», 2024. – 68 с. Электрон. версия. печ. публ. –
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/331>

ISSN 2687-0142

ББК 94

© ООО «Интернаука», 2024

POLITICAL

THE TRADITION OF SOLIDARITY - THE STRENGTH CREATING THE SUCCESS
OF THE REFORM PROCESS IN VIETNAM

Nguyen Tuan Anh

*Lecturer,
Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen*

Vu Thi Thuy

*Lecturer,
Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen*

ABSTRACT

For over 90 years under the leadership of the Communist Party of Vietnam (CPV), the Vietnamese revolution has achieved many great victories, from the national democratic revolution to the socialist revolution. To achieve these victories, throughout the process of leading the revolution, the CPV has always "united closely, with one heart and mind, serving the working class, serving the people, serving the Fatherland. From the day of its establishment to the present, the CPV has united, organized and led the people to enthusiastically struggle from one victory to the next" [1]. In the current national renovation process, thanks to the unity and consensus within the Party in perception and action, "Our country (Vietnam) has never had such potential, strength, international status and prestige as it does today" [2].

Keywords: solidarity, unity, communist party, tradition, Vietnam.

1. Introduction

From the theoretical understanding of Marxism-Leninism to practical activities, leader Nguyen Ai Quoc affirmed "Solidarity, solidarity, great solidarity. Success, success, great success" [3]. His idea of unity is not only unity within the Party, national unity but also expressed on a broader scale, that is, sincere international unity. The unity that Nguyen Ai Quoc has carefully nurtured, built, and established has become the glorious tradition of the Party. This is one of the factors that create the overall strength, leading the Vietnamese nation to achieve not only glorious victories in the national liberation struggle but also the current national renovation process. Many authors have addressed this content, in which Le Thi Phuong Thao believes that in the current period, combining the strength of the nation with the strength of the times is a very important factor in the success of the Vietnamese revolution [4]. Mach Quang Thang affirms that promoting the strength of national solidarity, combining the strength of the nation and the strength of the times is one of the factors that led to the success of the revolution [5]. Nguyen Xuan Thang believes that national solidarity has a special role in maintaining and protecting national security in the new situation [6]. Tran Thi Vui affirms that Ho Chi Minh's thought on national unity is an important content in his thought, thereby showing that national unity is one of the factors contributing to the success of the Vietnamese revolution [7]. Nguyen Thach Co believes that one of the lessons in the Party's leadership is knowing how to combine the strength of the nation with the strength of the times [8].

2. Unity within the Party

In the Report sent to the Communist International on February 18th, 1930 when writing about the event of the establishment of the CPV, Nguyen Ai Quoc clearly stated: "As the representative of the Communist International with full authority to decide all issues related to the revolutionary movement in Indochina, I told them about their mistakes and what they must do. They agreed to unite into one party. We together determined the program and strategy according to the line of the Communist International..." [9]. This shows that the communist organizations had quickly set aside all past prejudices and conflicts, and cooperated for the common goal. It is a prominent feature of the process of establishing the CPV, and unity and solidarity have become the dominant trend throughout the Party's leadership of the revolution.

Upholding the viewpoint of V.I. Lenin: "To lead the revolution to victory, the Party must have the utmost, absolute unity of will, unity is the source, the main, inexhaustible and invincible strength of the Party" [10], the CPV and President Ho Chi Minh have particularly emphasized the building and protection of unity and solidarity within the Party: "Solidarity is our strength. If we are closely united, we can certainly overcome all difficulties, develop all favorable conditions, and fulfill the tasks entrusted to us by the people" [11].

From the practical experience of the Vietnamese revolution, President Ho Chi Minh has summarized the unity and solidarity within the Party as the core of national unity, unity of the people, and international solidarity, which has created the overall strength that has led to the great victories of the Vietnamese revolution. Therefore, he admonished "Comrades from the Central

Таш

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 4

12(329)



internauka.org

г. Москва

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Беляева Наталия Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р ист. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, МВА;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Капокова Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабирович – доктор психологических наук;
Напалков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Понькина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Тагиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВАК;
Ходжисбаев Илхомжсан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «Интернаука»: научный журнал – № 12(329). Часть 4. Москва, Изд. «Интернаука», 2024. – 72 с. Электрон. версия. печ. публ. –
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/329>

PEDAGOGY

PROFESSIONAL AND PEDAGOGICAL TRAINING OF LABOR TRAINING TEACHERS:
RESEARCH AND PERSPECTIVES

Batyr Muradov

Ph.D. those. Sci.,

Head of Department "Theories and methods of primary education",
Turkmen State Pedagogical Institute named after S. Seydi,

Turkmenistan, Turkmenabat

ПРОФЕССИОНАЛЬНАЯ И ПЕДАГОГИЧЕСКАЯ ПОДГОТОВКА УЧИТЕЛЯ ТРУДОВОГО
ОБУЧЕНИЯ: ИССЛЕДОВАНИЕ И ПЕРСПЕКТИВЫ

Мурадов Батыр Джораеви

канд. тех. наук, заведующий

кафедры «Теории и методики начального обучения»,
Туркменский государственный педагогический институт им С. Сеиди,

Туркменистан, г. Туркменабат

АННОТАЦИЯ

В данной статье рассматривается актуальная проблема профессиональной и педагогической подготовки учителей трудового обучения. Целью исследования является выявление методов и стратегий, способствующих эффективной подготовке учителей для работы в сфере трудового образования. Методы исследования включают анализ литературных источников, опросы и интервью с опытными педагогами. Результаты исследования позволяют сделать вывод о необходимости комплексного подхода к профессиональной подготовке учителей трудового обучения с учетом современных требований и вызовов.

ABSTRACT

This article examines the current problem of professional and pedagogical training of labor education teachers. The purpose of the study is to identify methods and strategies that contribute to the effective preparation of teachers for work in the field of labor education. Research methods include analysis of literary sources, surveys and interviews with experienced teachers. The results of the study allow us to conclude that there is a need for an integrated approach to the professional training of labor education teachers, taking into account modern requirements and challenges.

Ключевые слова: профессиональная подготовка, педагогическая подготовка, учитель трудового обучения, методы обучения, компетенции.

Keywords: vocational training, pedagogical training, labor training teacher, teaching methods, competencies.

Introduction

Modern society poses many challenges to the education system, one of which is the preparation of qualified specialists who can function effectively in the modern labor market. In this context, a special role is played by the professional and pedagogical training of labor education teachers, who not only transfer knowledge and skills, but also form the key competencies of students necessary for successful adaptation in the modern world of work.

Literature review

The problem of professional and pedagogical training of labor education teachers attracts the attention of many researchers in the field of pedagogy and vocational education. The results of previous research in this area allow us to assess current trends, as well as highlight key aspects that require further study.

One of the key issues addressed in the literature is the development of competency-based approaches to

the professional training of vocational education teachers. In the work of M. Smith [1, p. 23] raises the question of effective teaching strategies in the field of technical education. The author draws attention to the need for students to develop not only technical skills, but also the ability to apply them in real professional situations.

In the work of A. Brown [2, p. 56] discusses innovative approaches to teaching in technical schools. The author emphasizes the importance of using modern educational technologies and active learning methods to improve the efficiency of the educational process.

R. Johnson and L. Anderson [3, p. 112] conducted a comparative study of pedagogical approaches in the field of technical education. Their work revealed differences in teaching methods used in different countries and also identified the most effective practices.

M. Garcia [4, p. 78] focuses on challenges and opportunities in the preparation of labor education

ТАБ

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 6

18(335)



internauka.org

г. Москва

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Беляева Наталия Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р ист. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, MBA;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Капокова Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабилович – доктор психологических наук;
Напалков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Понькина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Тагиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВАК;
Ходжибаев Илхомжан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «Интернаука»: научный журнал – № 18(335). Часть 6. Москва, Изд. «Интернаука», 2024. –72 с. Электрон. версия. печ. публ. –
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/335>

THE CORE VALUES ON EDUCATION AND TRAINING IN HO CHI MINH'S THOUGHT

Nguyen Tuan Anh

Lecturer,
Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen

Vu Thuy Hang

Lecturer,
Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen

ABSTRACT

Ho Chi Minh's thoughts on education and training have become invaluable assets for the Vietnamese. His ideas have become the objective and guiding principles of teaching and learning in the current education system of Vietnam. Understanding and applying the core values of Ho Chi Minh's thoughts on education and training have theoretical significance and a significant impact on the practical implementation of the Communist Party of Vietnam's policy of comprehensively renovating education in the new context.

Keywords: Ho Chi Minh's thoughts, education and training, core values, renovation.

1. Introduction

During his lifetime, President Ho Chi Minh showed great concern for the education system and the learning of the Vietnamese people. He emphasized the significance of education, stating that "an ignorant nation is a weak nation" [1]. Therefore, he believed that "all Vietnamese people must understand their rights, their duties, and acquire new knowledge in order to participate in the nation-building process, starting with the ability to read and write in the national language" [2]. His perspective has become the objective and guiding principle of teaching and learning in the current education system of Vietnam.

2. Content

2.1. The purpose of education

Recognizing the importance of education for the fate of the nation and its people, Ho Chi Minh viewed the purpose of education not as a means to pursue personal advancement or to become officials ("learn to become mandarins") but rather as a means to transform oneself, reform one's thinking, improve one's offspring, and contribute to the transformation of society. Going beyond personal motives, education within the socialist framework was closely linked to the lofty goals of the Revolution, which were "to learn in order to work, to be a useful person, to be a cadre. To learn in order to serve the collective, the class, and the people, the motherland, and humanity." The "purpose of education is to advance both economically, politically, and culturally, to unite all ethnic groups... To build socialism" [3]. According to Ho Chi Minh, education is meant for "serving," which implies working and assuming responsibilities towards the nation and fellow countrymen, dedicating oneself, and placing the nation's and the motherland's interests above all else.

In a letter addressed to students of the Mountainous Teachers' Training School on the occasion of the school year's opening (1955), Ho Chi Minh wrote: "Your task is to strive in your studies so that in the future, you can contribute to the development of your homeland and the construction of our beloved Vi-

etnam" [4]. On another occasion, during a talk at the Training Class for Summer Camp Instructors on June 12, 1956, he stated: "The purpose of education now is to serve the people, to serve the motherland..." [5]. Throughout Ho Chi Minh's ideology, it is evident that there is no greater purpose of education than to become a better person, to assist others, and to serve the nation and its people. This is the essence of revolutionary education, of socialist ethics, and of individuals who are deeply committed to communist ideals.

2.2. Learning with practicing

Ho Chi Minh believed that "learning" is an active process of acquiring knowledge, experience, skills, and cultural and moral qualities. The active nature of learning reflects that it is not just about acquiring knowledge but also about equipping oneself with the necessary knowledge and skills to develop one's personality and capabilities in line with the practical demands and requirements. If "learning" is acquiring knowledge and practical experience, then "practicing" is applying the knowledge to solve practical problems. "Practicing" is the ultimate and most effective goal of learning. For Ho Chi Minh, the highest form of practicing is revolutionary action, which has the power to transform nature and society and, through this, to transform oneself into a person with noble thoughts, emotions, and behaviors, contributing to the collective cause of the Vietnamese people. Between "learning" and "practicing," learning must be comprehensive, practical, and closely connected to reality while practicing must be flexible and adaptable. To ensure that all actions and revolutionary activities are correct, one must "apply what has been learned, along with one's own experience, to practical work in a skillful and flexible manner, in accordance with the circumstances, rather than mechanically" when returning to work.

Learning and practicing have an intimate relationship with each other. "Learning and practicing must always be together. Learning without practicing is useless; practicing without learning is stagnant" [6]. The study of theory and revolutionary action also has a

ТАЧ

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 4

15(332)



internauka.org

г. Москва

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Беляева Наталия Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р ист. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, MBA;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Каноква Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабирович – доктор психологических наук;
Напалков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Понькина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Тагиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВАК;
Ходжибаев Илхомжан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «Интернаука»: научный журнал – № 15(332). Часть 4. Москва, Изд. «Интернаука», 2024. – 64 с. Электрон. версия. печ. публ.
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/332>

POLITICAL

HISTORICAL SIGNIFICANCE AND ERA'S STATURE OF THE RESISTANCE AGAINST
THE FRENCH COLONIAL INVASION (1945-1954)

Nguyen Tuan Anh

Lecturer,

Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen

Nguyen Thi Khuong

Lecturer,

Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education,
Vietnam, Thai Nguyen

ABSTRACT

The Vietnamese's victories under the leadership of the Communist Party of Vietnam have always had a unique position, role, and significance in the Vietnamese revolutionary process, from the democratic national revolution to the socialist revolution. One of those glorious victories is the victory of the resistance war against the French colonial invaders (1945-1954), the pinnacle of which was the resounding victory at Dien Bien Phu, which echoed around the world, "Recorded in the national history as a Bach Dang, a Chi Lang or a Dong Da in the 20th century and entered world history as a brilliant breakthrough feat against the colonial slave system of imperialism" [1]. This is a victory of the ardent patriotism, and the indomitable will of the Vietnamese people forged through thousands of years of history, leaving historical values of deep significance for the era and profound international stature.

Keywords: Dien Bien Phu, era, resistance war, French colonialism, history.

1. Introduction

The Vietnamese people's resistance war against the French colonial invasion and American intervention, under the leadership of the Communist Party of Vietnam, achieved a victory that is an immortal epic "like a shining golden milestone in history" [2]. "For the first time in history, an oppressed nation has defeated the invasion of a powerful empire, regained independence for the nation, given land to the peasants, and brought real democracy to the people" [3]. This victory "clearly shows the colonial system plummeting and disintegrating, while the national liberation movement around the world is rising to complete victory" [2]. The significance and magnitude of these historic victories are profoundly deep. Researcher Nguyen Thanh Tuan affirms that the Dien Bien Phu victory has left many great significances for the Vietnamese revolution in the resistance war against foreign aggression and the country's current renewal process [4]. Author Truong Mai Huong affirms that the magnitude and significance of the Dien Bien Phu victory left significant meanings in the Vietnamese revolutionary process [5]. Nguyen Manh Huong states that the Dien Bien Phu victory will forever be a shining symbol in the history of nation-building and defence of our people, with great historical and contemporary value for our people's revolutionary cause and international life, especially for the national liberation movement around the world [6]. Authors Vuong Duc Thuong and Nguyen Van Tue argue that the Dien Bien Phu victory is the epic of the Ho Chi Minh era, leaving many significances of profound international and epochal magnitude [7].

2. The position of Vietnam in the resistance war
against French colonialism

Comrade Le Duan affirmed the position of the Vietnamese revolution in the resistance war against French colonialism: "In the era of imperialism in crisis and decline, most national liberation revolutions of oppressed peoples are not only related to the imperialists directly invading their countries but also to the global imperialist system. The Vietnamese revolution is the same. Furthermore, the Vietnamese revolution has a particularly important position in the imperialist system in the Southeast Asian region, where the revolutionary movement is boiling, and where imperialism is occupying very rich and abundant natural resources." [8]

Under the leadership of the Communist Party and President Ho Chi Minh, the Vietnamese revolution "is the banner representing the combination of the revolutionary trends of the era, for the inevitable development trend of the national liberation movement towards socialism." [9] With its pioneering position and resolute anti-imperialist and anti-puppet character, the Vietnamese revolution became the target of fierce attacks by imperialism and international reactionary forces. They "tried every way to destroy the Vietnamese revolution and maintain the colonial regime in Vietnam in one form or another, which is the common policy of the imperialist powers of France, Britain, and the United States." [10]

Therefore, after the August Revolution in 1945, "the imperialist camp immediately acted against the Vietnamese revolution." The Vietnamese revolution had to face 20 million Kuomintang Chinese troops and

ИНТЕРНАУКА

НАУЧНЫЙ ЖУРНАЛ

часть 5

16(333)



internauka.org

г. Москва

Председатель редакционной коллегии:

Ходакова Нина Павловна – д-р пед. наук, проф. Московского городского педагогического университета, чл.-кор. Академии информатизации образования, проф. Европейской и международной Академии Естествознания, почетный профессор и почетный доктор наук Российской Академии Естествознания.

Редакционная коллегия:

Бабаева Фатима Адхамовна – канд. пед. наук;
Белыева Наталья Валерьевна – д-р с.-х. наук;
Беспалова Ольга Евгеньевна – канд. филол. наук;
Богданов Александр Васильевич – канд. физ.-мат. наук, доц.;
Большакова Галина Ивановна – д-р пед. наук;
Виштак Ольга Васильевна – д-р пед. наук, канд. тех. наук;
Голованов Роман Сергеевич – канд. полит. наук, канд. юрид. наук, MBA;
Дейкина Алевтина Дмитриевна – д-р пед. наук;
Добротин Дмитрий Юрьевич – канд. пед. наук;
Землякова Галина Михайловна – канд. пед. наук, доц.;
Каноква Фатима Юрьевна – канд. искусствоведения;
Кернесюк Николай Леонтьевич – д-р мед. наук;
Китиева Малика Ибрагимовна – канд. экон. наук;
Кобулов Хотамжон Абдукаримович – канд. экон. наук;
Коренева Марьям Рашидовна – канд. мед. наук, доц.;
Кадиров Умарали Дусткабирович – доктор психологических наук;
Нанайков Сергей Васильевич – канд. пед. наук;
Попыкина Антонина Михайловна – канд. искусствоведения;
Савин Валерий Викторович – канд. филос. наук;
Галиев Урфан Тофиг оглы – канд. техн. наук;
Харчук Олег Андреевич – канд. биол. наук;
Хох Ирина Рудольфовна – канд. психол. наук, доц. ВЛК;
Ходжибаев Илхомжан Исламжанович – доктор философии (PhD) по психолог. наукам
Шевцов Владимир Викторович – д-р экон. наук;
Щербаков Андрей Викторович – канд. культурологии.

И73 «Интернаука»: научный журнал – № 16(333). Часть 5. Москва, Изд. «Интернаука», 2024. –56 с. Электрон. версия. печ. публ.
<https://www.internauka.org/journal/science/internauka/333>

THE ROLE OF THE GROUP DISCUSSION METHOD IN TEACHING THE HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM ACCORDING TO THE COMPETENCY DEVELOPMENT ORIENTATION AT THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION, VIETNAM

Nguyen Tuan Anh

Lecturer,

Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education, Vietnam, Thai Nguyen

Tran Thi Lan

Lecturer,

Faculty of Political Education, Thai Nguyen University of Education, Vietnam, Thai Nguyen

ABSTRACT

Group discussion methods have been implemented in universities in Vietnam while teaching the History of the Communist Party of Vietnam (CPV) based on competency development orientation. Scientific studies have shown that this method is highly effective, but its role in teaching this subject is still an open problem. This article addresses this problem by discussing the role and process of group discussion in teaching the History of the CPV at Thai Nguyen University of Education. The study results indicate that this teaching method is highly significant and influential and meets the requirements for innovative thinking in teaching methods based on the current competency development orientation.

Keywords: method, group discussion, competency, orientation, development.

I. Introduction

The course on the History of the CPV not only provides students with fundamental knowledge about the birth of the CPV, the Party's principles, and its path from the national democratic revolution to the socialist revolution, but it also plays a crucial role in nurturing students' confidence in the Party's leadership, guiding their efforts towards the goals, ideals, and revolutionary path of the Party. Furthermore, it enhances students' sense of civic responsibility towards the nation. Therefore, improving the quality of teaching the History of the CPV is an essential and urgent requirement. From this perspective, it is necessary to innovate methods and ensure teaching is approached from a competency development orientation.

II. Content

1. Research History

Competence is defined in the Vietnamese Dictionary as "the ability or subjective and natural conditions to carry out a certain activity" [1]. According to the Dictionary of Education, "Competency is the ability that enables a person to succeed in physical, mental, or professional activities. Competency is demonstrated in the ability to perform an activity and fulfil a task" [2]. Therefore, competence is a set of human abilities that are developed and realized through actions. It is demonstrated in the flexible and organized combination of knowledge and skills with attitudes, emotions, and personal values to effectively meet the requirements of complex activities within a specific context.

Teaching with a competency development orientation focuses on and integrates all three areas of knowledge, skills, and attitudes to develop competencies in learners. This approach overcomes the limitations of content-oriented teaching, which tends to be theoretical. By teaching with a competency develop-

ment orientation, learners can memorize and recall information, apply it through specific activities, and use what they have learned to solve practical situations. Teaching aims not only to transmit specialized knowledge but also to develop learners' comprehensive personalities by developing competencies. Teachers guide and support learners to actively explore and take ownership of knowledge [3].

In teaching, group discussion is when two or more people exchange opinions and ideas through language and speech. Author Nguyen Thi Toan affirmed that "Group discussion is an exchange of ideas, perspectives, and understanding among learners to clarify and enrich the understanding of content relevant to the training activities" [4]. Author Tran Thi Xuyen stated, "In the process of group discussion, two or more students discuss, exchange opinions, and present their views on a learning task under the guidance of the teacher to achieve learning outcomes and objectives. This method is characterized by direct interaction between the teacher and the learners or among learners themselves under the guidance of the teacher to freely exchange ideas on a specific topic" [5]. From the studies above, we can generalize that group discussion is a teaching method in which the classroom is divided into small groups to address specific tasks related to the lesson content.

Group discussion with a competency development orientation is a process in which teachers organize, control, and guide students in preparation, research, and participation in presenting, discussing, and debating among groups on discussion topics to develop in students a system of competencies appropriate to the training objectives according to the outcome standards and ensure the effectiveness of individual activities.

VAI TRÒ VÀ YÊU CẦU ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Nguyễn Tuấn Anh

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Tư tưởng tổ chức dạy học nhóm trong đó có phương pháp thảo luận nhóm đã xuất hiện trên thế giới từ rất sớm đặc biệt ở những nước có nền giáo dục phát triển. Bởi lẽ, phương pháp này có sự tiếp xúc trực diện, tự do trao đổi ý tưởng và sự phụ thuộc tích cực của các thành viên trong nhóm nhằm giải quyết nhiệm vụ chung toàn nhóm. Do đó, luận bàn về phương pháp thảo luận nhóm đã được nhiều công trình khoa học làm sáng tỏ, song nghiên cứu về vai trò của phương pháp này trong dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng phát triển năng lực còn là một vấn đề bỏ ngỏ. Thực tế, các nhà nghiên cứu hầu hết tập trung vào việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm nằm trong chương trình định hướng nội dung. Qua phân tích, tổng hợp vấn đề, chúng tôi đi vào khái quát vai trò và yêu cầu của phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam theo định hướng phát triển năng lực để thấy rằng, lô gic nghiên cứu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng khi mà các trường đại học đang đặt ra yêu cầu cấp bách trong tư duy đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực hiện nay.

Từ khóa: *Phương pháp; thảo luận nhóm; năng lực; định hướng phát triển năng lực; đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.*

Ngày nhận bài: 17/3/2020; Ngày hoàn thiện: 27/4/2020; Ngày đăng: 28/4/2020

ROLE AND REQUIREMENTS FOR THE GROUP METHOD DISCUSSION IN TEACHING ON THE REVOLUTIONARY PATH OF THE VIETNAMESE COMMUNIST PARTY UNDER THE CAPACITY DEVELOPMENT ORIENTATION

Nguyen Tuan Anh

TNU - University of Education

ABSTRACT

The idea of organizing group teaching including group discussion method has appeared in the world very early, especially in countries with developed education. Because this method has direct contact, the free exchange of ideas and the active dependence of team members to solve common tasks across the group. Therefore, the discussion of group discussion method has been clarified by many scientific works, but the study of the role of this method in teaching Revolutionary way of the Communist Party of Vietnam in accordance with the orientation of development Capacity development is still an open question. In fact, most researchers focus on using focus group discussion as part of a content-driven program. Through analyzing and summarizing the problem, we went into generalizing the role and requirements of the group discussion method in teaching the revolutionary way of the Communist Party of Vietnam in the direction of capacity development to see that, the research logic is particularly important when universities are making urgent demands in thinking about innovating teaching methods according to current capacity development orientation.

Keywords: *Method; discussion groups; capacity; capacity development orientation; revolutionary way of the Communist Party of Vietnam.*

Received: 17/3/2020; Revised: 27/4/2020; Published: 28/4/2020

Email: tuananhgdet@gmail.com

kiến thức, kỹ năng với thái độ, tình cảm, giá trị động cơ cá nhân... nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định.

Khái niệm dạy học theo định hướng phát triển năng lực

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực là dạy học tập trung, lồng ghép đầy đủ và đồng thời cả ba lĩnh vực kiến thức, kỹ năng, thái độ nhằm hình thành năng lực cho người học, khắc phục những nhược điểm của dạy học theo định hướng nội dung còn mang nặng tính lý thuyết. Dạy học theo định hướng phát triển năng lực giúp người học không những chỉ biết, học thuộc, ghi nhớ mà còn phải biết làm thông qua các hoạt động cụ thể, sử dụng những gì đã học để giải quyết các tình huống trong thực tiễn cuộc sống đặt ra và trả lời được câu hỏi: *Biết làm gì từ những điều đã biết?* Mục tiêu dạy học không chỉ giới hạn trong việc truyền thụ hệ thống tri thức chuyên môn mà nhằm phát triển toàn diện nhân cách của người học, thông qua việc phát triển năng lực. Giáo viên là người dẫn đường, hỗ trợ cho người học khám phá, tích cực chiếm lĩnh tri thức [3, tr.13].

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực không chỉ dừng lại ở việc đánh giá được kết quả đầu ra mà còn đánh giá được toàn bộ tiến trình thực hiện của người học từ việc lĩnh hội tri thức đến gắn tri thức đó vào thực tiễn đời sống trong những hoàn cảnh cụ thể nhất định. Theo hướng đó, năng lực của người học vừa là mục tiêu, kết quả của giáo dục, vừa là nền tảng, là chỗ dựa của giáo dục.

Khái niệm thảo luận nhóm

Trong dạy học, thảo luận là khi hai hoặc nhiều người cùng trao đổi ý kiến bằng ngôn ngữ, lời nói. Theo tác giả Nguyễn Thị Toàn khi nghiên cứu: “thảo luận nhóm” đã khẳng định: “Thảo luận nhóm là một sự trao đổi ý tưởng, quan điểm, nhận thức giữa các học viên để làm rõ và làm giàu sự hiểu biết các nội dung phù hợp với hoạt động đào tạo” [4; tr.18]. Cùng nghiên cứu về khái niệm thảo luận nhóm, tác giả Trần Thị Xuyên nhận định: “Trong quá trình thảo luận nhóm, hai hay nhiều sinh viên bàn bạc, trao đổi ý kiến, trình bày quan điểm của mình về một nhiệm vụ học tập dưới sự điều khiển giáo viên nhằm

đạt được kết quả và mục tiêu học tập. Phương pháp này có đặc trưng nổi bật là sự gặp gỡ trực diện giữa người dạy và người học hoặc giữa người học với nhau dưới sự chỉ đạo nhóm giáo viên nhằm trao đổi tự do những ý tưởng về một chủ đề chuyên biệt” [5, tr. 46-48]. Từ những nghiên cứu nêu trên có thể khái quát: Phương pháp thảo luận nhóm là phương pháp dạy học trong đó lớp học được phân chia thành từng nhóm nhỏ nhằm giải quyết những nhiệm vụ cụ thể liên quan đến nội dung bài học.

Quan niệm phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học theo định hướng phát triển năng lực

Tổ chức dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của người học là một yêu cầu tất yếu của việc đổi mới trong dạy học ở các trường đại học. Hiện nay, quan điểm mới về dạy học đạt kết quả tốt là làm cho sinh viên muốn học, biết cách học và học có kết quả. Dạy học bằng phương pháp thảo luận nhóm theo định hướng phát triển năng lực là hình thức vừa phát huy được vai trò chủ động, tự giác, tích cực của người học trong quá trình tự học, tự nghiên cứu; vừa thông qua hình thức này rèn luyện ở sinh viên những năng lực nghề nghiệp theo khung chuẩn đầu ra của ngành học. Do đó, đây là hình thức đáp ứng cao nhất mục tiêu của quá trình dạy học đại học hiện nay. Sau khi nghiên cứu, phân tích những quan điểm về tổ chức thảo luận nhóm, năng lực và phát triển năng lực, vậy: Thảo luận nhóm theo định hướng phát triển năng lực là quá trình giáo viên tổ chức, điều khiển, hướng dẫn sinh viên chuẩn bị, nghiên cứu và tham gia trình bày, thảo luận, tranh luận giữa các nhóm về những chủ đề thảo luận nhằm phát triển ở sinh viên hệ thống khả năng phù hợp với mục tiêu đào tạo theo chuẩn đầu ra và đảm bảo cho hoạt động cá nhân đạt hiệu quả.

2.2.2. Vai trò của phương pháp thảo luận nhóm trong việc hình thành, phát triển những năng lực chung và đặc thù đối với học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

Thứ nhất, vai trò của phương pháp thảo luận nhóm trong việc hình thành, phát triển những năng lực chung đối với học phần Đường lối cách mạng của ĐCSVN

Dạy học theo định hướng phát triển năng lực